

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2026/ HNGĐ - ST
Ngày 22 tháng 01 năm 2026.
Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8- LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Duy Bình
2. Ông Vũ Thanh Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2025/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXX ST- HNGĐ ngày 22/12/2025, quyết định hoãn phiên tòa số 03/026/QDDST- HNGĐ ngày 07/01/2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị La Thị Ng, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn É 2, xã KhY, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

Bị đơn: Anh Khuất Duy C, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn É 2, xã KhY, tỉnh LC. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu, chứng cứ kèm theo của chị La Thị Ng trình bày, có yêu cầu: Năm 2015, chị tự nguyện chung sống với anh C theo phong tục tập quán. Đến ngày 17/02/2017, chị đăng ký kết hôn với anh Khuất Duy C tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Yên Tr, huyện Văn Bàn- Nay là xã Khánh Yên, tỉnh Lào Cai. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm đến cuối năm 2017 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị và anh C bất đồng quan điểm, phong cách lối sống, thường xuyên điều qua tiếng lại, cãi chửi nhau làm rạn nứt tình cảm. Mâu thuẫn giữa chị và anh C đã bị rạn nứt, không có cách nào hàn gắn tình cảm, gay gắt vào tháng 5/2026 chị bỏ mặc không còn quan tâm đến anh C tính đến nay ly thân khoảng 06 tháng nên chị không có thai với anh C. Nay chị xác định, tình cảm vợ chồng không còn cách nào hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu không được Tòa chấp

nhận yêu cầu khởi kiện của chị, chị tiếp tục sống ly thân, nhất định không đoàn tụ vợ chồng với anh C. Chị đề nghị được ly hôn với anh Khuất Duy C.

Về con: Chị Ng xác định, có 01 con chung là cháu Khuất Đình Tr, sinh ngày 25/01/2017. Hiện cháu Tr đang sống cùng chị. Nay chị đề nghị tiếp tục giao cháu Tr cho chị trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi.

Việc chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi người con có tên nêu trên, bởi chị có nguồn thu nhập từ tăng gia trồng trọt, khi nông nhàn đi làm thuê có thu nhập mỗi tháng khoảng 6.000.000đồng đến 7.000.000đồng đến nay cuộc sống của mẹ con chị đã được ổn định đảm bảo tốt.

Về tài sản: Chị Ng xác định, chị và anh C không có. Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về vay nợ: Chị Ng xác định, chị và anh C không vay nợ cơ quan tổ chức, cá nhân khoản nào, không cho ai vay nợ vợ chồng. Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Khuất Duy C trình bày, có yêu cầu: Anh công nhận chị Ng trình bày về thời gian kết hôn, lý do mâu thuẫn vợ chồng, thời gian sống ly thân phần trên là đúng. Tuy nhiên, giữa anh và chị Ng đã trao đổi để sửa chữa nhưng chị Ng không đồng ý mà đã bỏ anh từ tháng 5/2026 đến nay không chung kinh tế của ai người đó tự quản lý, sử dụng và tự chấm dứt không quan hệ tình cảm vợ chồng và bỏ mặc không còn quan tâm tính đến nay ly thân khoảng 06 tháng, anh đã tìm mọi biện pháp để hàn gắn tình cảm với chị Ng nhưng không có kết quả, đến nay không còn cách nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, anh có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng với chị Ng. Nay xét thấy vẫn còn tình cảm vợ chồng đôi với chị Ng, mục đích đoàn tụ thì anh chưa tìm ra được cách gì để chị Ng đoàn tụ vợ chồng, xây dựng hạnh phúc với anh. Anh đề nghị giải quyết cho anh được đoàn tụ vợ chồng với chị La Thị Ng. Nếu chị Ng cương quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa xem xét giải quyết theo quy định.

Về con: Anh công nhận chị Ng trình bày phần trên là đúng. Anh đề nghị giao cháu Khuất Đình Tr, sinh ngày 25/01/2017 cho chị Ng trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh không cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản, vay nợ: Anh và chị Ng không có tài sản chung, không nợ chung. Anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị La Thị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Khuất Duy C vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khu vực 8 – Lào Cai có ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Xử, chị La Thị Ng được ly hôn với anh Khuất Duy C.

Về con chung: Giao cháu Khuất Đình Tr, sinh ngày 25/01/2017 cho chị La Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Khuất Duy C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi.

Về án phí: Giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về Tố tụng: Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ kèm theo chị La Thị Ng yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Xét thấy, bị đơn anh Khuất Duy C có nơi cư trú tại thôn É 2, xã KhY, tỉnh LC nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai theo quy định tại Điều 28, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Ng xác định, ngày 17/02/2017 chị và anh Khuất Duy C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Yên Tr- Nay là xã Khánh Yên, tỉnh Lào Cai. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm đến cuối năm 2017 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị và anh C bất đồng quan điểm, phong cách lối sống, thường xuyên điều qua tiếng lại, cãi chửi nhau làm cho tình cảm vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng nhất vào tháng 5/2026, chị tự sống ly thân, bỏ mặc không còn quan tâm tính đến nay khoảng 06 tháng, thiếu sự chăm lo, yêu thương, chăm sóc, tôn trọng giúp đỡ nhau, người nào biết bổn phận người đó, bỏ mặc nhau trong cuộc sống nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Chị Ng yêu cầu đề nghị được ly hôn với anh C mà không được chấp nhận yêu cầu thì chị tiếp tục sống ly thân với anh C như hiện nay. Xét thấy, chị Ng thực sự không còn tình cảm vợ chồng với anh C, anh C biết không nứu kéo được tình cảm với chị Ng nên từ giai đoạn tiếp cận công khai chứng cứ và Hòa giải anh C không đến Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, có thái độ bỏ mặc hôn nhân, không có thiện trí trong việc hướng đến mục đích đoàn tụ vợ chồng, không

giao nộp tài liệu, chứng cứ về tình trạng hôn nhân, điều kiện nuôi con để chứng minh cho yêu cầu đoàn tụ vợ chồng của mình là có căn cứ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh C mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị La Thị Ng đề nghị được ly hôn với anh Khuất Duy C.

Về con: Xét thấy, chị Ng và anh C không thỏa thuận việc giao con khi ly hôn. Tuy nhiên, khi ly thân anh C đã tự nguyện giao cháu Khuất Đình Tr, sinh ngày 25/01/2017 cho chị Ng chăm sóc, nuôi dưỡng đến nay đã được đảm bảo về mọi mặt. Do vậy, để đảm bảo rèn luyện về đức, trí, và thể chất lẫn tinh thần và tránh sự xáo trộn trong cuộc sống cho cháu Tr, cần chấp nhận đề nghị của chị Ng giao cháu Tr cho chị Ng tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của cháu Tr, phù hợp với việc tự nguyện giao con của đương sự khi ly thân, với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, vay nợ: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị La Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Anh Khuất Duy C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

[7] Xét thấy, ý kiến, quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khu vực 8 – Lao Cai tại phiên tòa là phù hợp với quy định. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 57; Điều 81. Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử: Chị La Thị Ng được ly hôn với anh Khuất Duy C.

Quan hệ hôn nhân giữa chị La Thị Ng và anh Khuất Duy C chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con khi ly hôn: Giao cháu Khuất Đình Tr, sinh ngày 25/01/2017 cho chị La Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Về thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Khuất Duy C không phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị La Thị Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0001640 ngày 29/10/2025 của Thi hành án tỉnh Lào Cai. Anh Khuất Duy C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND khu vực 8-Lào Cai(2);
- Nguyên đơn (01).
- Bị đơn (01).
- Phòng THADS khu vực 8(1);
- UBND xã Khánh Yên (1).
- Lưu HS vụ án (02),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA TÒA**

Đỗ Thị Lụa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

